

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2018/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 5 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành “Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức hỗ trợ  
cho các hoạt động khuyến công thành phố Hồ Chí Minh”**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT/BTC-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 674/TTr-SCT ngày 24 tháng 01 năm 2018, Công văn số 2051/SCT-TTPTCNHT ngày 30 tháng 3 năm 2018 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 160/STP-VB ngày 04 tháng 01 năm 2018.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý kinh phí khuyến

công và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công thành phố Hồ Chí Minh”.

**Điều 2.** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành của thành phố, các quận, huyện liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 5 năm 2018.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố Hồ Chí Minh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Lê Thanh Liêm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Quản lý kinh phí khuyến công và mức hỗ trợ  
cho các hoạt động khuyến công thành phố Hồ Chí Minh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND  
ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về quản lý kinh phí khuyến công và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện và các phường được chuyển đổi từ xã chưa quá 05 năm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động dịch vụ khuyến công gồm: Các hoạt động dịch vụ trong việc tư vấn, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và các hoạt động khác có liên quan đến đầu tư sản xuất công nghiệp nông thôn.

##### **Điều 3. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động khuyến công**

1. Kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh là nguồn tài chính của Nhà nước được hình thành nhằm khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp và các đơn vị dịch vụ khuyến công trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

2. Kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh được hình thành từ các nguồn:

- a) Ngân sách thành phố cấp theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm.
- b) Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- c) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh được giao cho Sở Công Thương (Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh) quản lý và sử dụng để triển khai thực hiện kế hoạch khuyến công thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Điều 4. Nguyên tắc áp dụng kinh phí khuyến công**

1. Kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm chi những hoạt động khuyến công do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý đối với hoạt động, sản phẩm sản xuất có ý nghĩa trên địa bàn thành phố phù hợp với chiến lược, quy hoạch về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

2. Đề án, nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo chương trình khuyến công giai đoạn và kế hoạch khuyến công hàng năm được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

3. Việc áp dụng các quy định về nội dung chi hoạt động khuyến công và mức chi hoạt động khuyến công tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này phải tuân thủ đúng các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực của các cơ quan Nhà nước.

## **Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Nội dung chi hoạt động khuyến công**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương.

*(Khi quy định tại các văn bản trích dẫn trên đây thay đổi thì được áp dụng theo văn bản mới bổ sung, thay thế).*

#### **Điều 6. Mức chi hoạt động khuyến công**

Các tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí khuyến công cho các hoạt động khuyến

công phải thực hiện theo đúng định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành. Quy chế này quy định cụ thể một số mức chi như sau:

1. Mức chi chung: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 6 của Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương.

2. Một số mức chi cụ thể: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 6 của Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương.

3. Chi quản lý chương trình, đề án khuyến công:

a) Cơ quan quản lý kinh phí khuyến công được sử dụng tối đa 1,5% kinh phí khuyến công được giao hàng năm để hỗ trợ xây dựng các chương trình, đề án, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu: Thuê chuyên gia, lao động; chi làm thêm giờ theo chế độ quy định; văn phòng phẩm, điện thoại, bưu chính, điện nước; chi công tác phí, xăng dầu, thuê xe đi kiểm tra; chi thẩm định xét chọn, nghiệm thu chương trình, đề án khuyến công; chi khác. Nội dung và kinh phí do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với tổ chức thực hiện hoạt động dịch vụ khuyến công: Đơn vị triển khai thực hiện đề án khuyến công được chi tối đa 2,5% dự toán đề án khuyến công để chi công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, chi khác (nếu có).

4. Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu của công tác khuyến công trong từng giai đoạn, các quy định của pháp luật hiện hành, Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc sửa đổi, bổ sung mức chi hoạt động khuyến công thành phố Hồ Chí Minh quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 của Điều này.

*(Khi quy định tại các văn bản trích dẫn trên đây thay đổi thì được áp dụng theo văn bản mới bổ sung, thay thế).*

### **Điều 7. Điều kiện để được hỗ trợ kinh phí khuyến công**

Điều kiện để các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

1. Nội dung chi phù hợp với nội dung quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quy chế này và ngành nghề phù hợp với danh mục ngành nghề quy định tại Điều 5 của Nghị định số [45/2012/NĐ-CP](#).

2. Nhiệm vụ, đề án khuyến công được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức, cá nhân đã đầu tư vốn hoặc cam kết đầu tư đủ kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (sau khi trừ số kinh phí được ngân sách nhà nước hỗ trợ).

4. Cam kết của tổ chức, cá nhân thực hiện đề án khuyến công chưa được hỗ trợ từ bất kỳ nguồn kinh phí nào của nhà nước cho cùng một nội dung chi được kinh phí khuyến công hỗ trợ.

*(Khi quy định tại các văn bản trích dẫn trên đây thay đổi thì được áp dụng theo văn bản mới bổ sung, thay thế).*

## **Điều 8. Lập, chấp hành và quyết toán kinh phí chương trình khuyến công**

1. Lập và phân bổ dự toán:

a) Hàng năm, căn cứ kế hoạch khuyến công thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và mức chi các hoạt động khuyến công theo quy định của Quy chế này, Sở Công Thương lập dự toán kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh gửi Sở Tài chính để tổng hợp.

b) Căn cứ dự toán kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh của Sở Công Thương và khả năng cân đối của ngân sách thành phố, Sở Tài chính xem xét, tổng hợp chung vào phương án phân bổ ngân sách thành phố hàng năm, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

c) Căn cứ vào dự toán được giao, Sở Công Thương thực hiện phân bổ kinh phí thực hiện các đề án khuyến công chi tiết theo đơn vị và nội dung của đề án khuyến công đã được thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí hỗ trợ thực hiện các đề án khuyến công.

2. Chấp hành dự toán:

Căn cứ vào nguồn kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh được bố trí hàng năm; Quyết định (Văn bản phê duyệt) hỗ trợ kinh phí thực hiện đề án khuyến công thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố; Sở Công Thương (Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, nghiệm thu và thanh quyết toán kinh phí khuyến công theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý tài chính và hướng dẫn của các Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đang còn hiệu lực.

3. Công tác hạch toán, quyết toán:

Sở Công Thương (Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí

Minh) phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan hoàn thành việc lập hồ sơ quyết toán và quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định nhưng không được chậm quá ngày 31 tháng 12 của năm.

### **Điều 9. Kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo**

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp cùng các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện các đề án khuyến công và tình hình sử dụng kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đánh giá định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ, đề án khuyến công.

3. Các đơn vị thực hiện đề án khuyến công có trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo định kỳ hàng tháng cho Sở Công Thương (thông qua Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh).

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Sở Công Thương**

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện kiểm tra định kỳ, đột xuất, giám sát đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu đề án; đảm bảo việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Chỉ đạo Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh xây dựng chương trình, kế hoạch khuyến công thành phố Hồ Chí Minh từng năm hoặc giai đoạn theo hướng dẫn của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân thành phố; dự thảo các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cho phù hợp với các chính sách hiện hành.

3. Đầu mối tổng hợp, giải quyết hoặc trình các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến công tác khuyến công trên địa bàn thành phố.

### **Điều 11. Sở Tài chính**

1. Phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp cân đối nguồn kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh trong dự toán ngân sách hàng năm trình Ủy ban nhân

dân thành phố quyết định.

2. Phối hợp với Sở Công Thương thẩm định nội dung chi, mức chi các nhiệm vụ, đề án sử dụng kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh.

3. Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định.

#### **Điều 12. Các sở, ban ngành liên quan**

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ đã được phân công, các sở, ngành liên quan có trách nhiệm và phối hợp với Sở Công Thương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

#### **Điều 13. Ủy ban nhân dân các quận, huyện**

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, hướng dẫn các cơ sở công nghiệp trên địa bàn lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công và tổng hợp gửi về Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh để trình cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ; xem xét, có ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

2. Phối hợp với Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng quý, năm báo cáo tình hình thực hiện các đề án khuyến công trên địa bàn.

#### **Điều 14. Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh**

1. Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công thành phố Hồ Chí Minh theo quy chế quản lý kinh phí và chế độ tài chính hiện hành.

2. Trực tiếp tiếp nhận, xem xét, tổng hợp hồ sơ đề nghị của các đơn vị, địa phương, xây dựng kế hoạch kinh phí khuyến công hàng năm, từng giai đoạn báo cáo Sở Công Thương để thống nhất với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định bố trí nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm.

3. Thông báo, hướng dẫn cho các đơn vị được hỗ trợ lập hồ sơ, thủ tục và thực hiện công tác thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Kiểm tra việc sử dụng kinh phí khuyến công của các đơn vị được hỗ trợ. Nếu phát hiện thấy sử dụng không đúng mục đích thì ngừng cấp kinh phí và báo cáo cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý.

5. Thực hiện quyết toán theo quy định hiện hành; tổng hợp kết quả báo cáo Sở Công Thương, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo quy định.



**Điều 15. Các đơn vị thụ hưởng đề án khuyến công**

1. Sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng dự toán và các quy định hiện hành của Nhà nước;

2. Phối hợp, tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan trong việc kiểm tra, giám sát, hạch toán, quyết toán đề án khuyến công; đảm bảo và chịu trách nhiệm pháp lý của hồ sơ, các thông tin cung cấp cho cơ quan quản lý; báo cáo kết quả thực hiện đề án và quyết toán kinh phí khuyến công theo quy định hiện hành.

**Chương IV****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 16. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các đơn vị tham gia quản lý hoạt động khuyến công trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; các tổ chức, cá nhân có đề án được hỗ trợ từ kinh phí khuyến công có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có vấn đề chưa phù hợp, các đơn vị có liên quan phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Lê Thanh Liêm**